

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan và ông Cao Sỹ Kiêm có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 208/2004/QĐ-TTg ngày 13/12/2004 về việc phê duyệt định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 01 tháng 7 năm 2004;

Căn cứ Điều lệ quản lý quy hoạch đô thị ban hành kèm theo Nghị định số 91/CP ngày 17 tháng 8 năm 1994 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân

dân tỉnh Vĩnh Phúc (Tờ trình số 1823/TT-UB ngày 10 tháng 8 năm 2004 và Công văn số 2700/CV-VP ngày 03 tháng 11 năm 2004), của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (Tờ trình số 58/TTr-BXD ngày 18 tháng 8 năm 2004),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi quy hoạch

Phạm vi quy hoạch gồm 17 xã: Tiên Thọ, Chu Phan, Vạn Yên, Văn Khê, Tiên Phong, Tráng Việt, Thạch Đà, Tam Đồng, Kim Hoa, Hoàng Kim, Thanh Lâm, Quang Minh, Tiến Thắng, Đại Thịnh, Mê Linh, Tự Lập và Liên Mạc thuộc huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng diện tích đất tự nhiên 14.075 ha, được giới hạn như sau:

- Phía Bắc: giáp huyện Bình Xuyên và thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Phía Nam: giáp sông Hồng; các huyện Đan Phượng và Hoài Đức tỉnh Hà Tây.

- Phía Đông: giáp các huyện Đông Anh và Sóc Sơn, Thủ đô Hà Nội.

- Phía Tây: giáp huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về tính chất:

- Đô thị mới Mê Linh là trung tâm phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh Vĩnh Phúc.

- Là đô thị công nghiệp, nghỉ dưỡng, thể thao, giải trí, thương mại và dịch vụ du lịch với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại nhằm phục vụ nhu cầu ở, sinh hoạt và làm việc cho dân cư tỉnh Vĩnh Phúc, Thủ đô Hà Nội và khu vực lân cận.

3. Quy mô dân số

- Đến năm 2010 dân số đô thị mới Mê Linh khoảng 290.000 người.

- Đến năm 2020 dân số đô thị mới Mê Linh khoảng 350.000 người.

4. Quy mô đất xây dựng

- Đến năm 2010: diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 1.785 ha, trong đó đất xây dựng dân dụng khoảng 1.155 ha, bình quân 64 m²/người.

- Đến năm 2020: diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 5.614 ha, trong đó đất xây dựng dân dụng khoảng 2.730 ha, bình quân 78m²/người (đất ở trong đất dân dụng khoảng 2.107 ha; trong đó đất xây dựng các khu nhà ở mới khoảng 1.060 ha và đất làng xóm đô thị hóa 1.047 ha).

5. Định hướng phát triển không gian và kiến trúc cảnh quan đô thị

a) Hướng phát triển đô thị.

- Hướng Tây - Tây Nam: phát triển về phía ven sông Hồng là các khu nhà ở mới, khu di tích, khu du lịch sinh thái, khu thể dục thể thao và giải trí, trung tâm đào tạo.

- Hướng Đông - Đông Nam: phát triển về phía đường giao thông Bắc Thăng Long - Nội Bài là các khu dịch vụ thương mại, du lịch sinh thái kết hợp vành đai xanh nối kết với khu đô thị mới Bắc sông Hồng của Thủ đô Hà Nội.

- Phía Bắc: chủ yếu dành cho các khu công nghiệp, khu nhà ở xây dựng mới.

- Khu trung tâm: phát triển ven trục quốc lộ 23 (thuộc các xã Đại Thịnh, Thanh Lâm) là trung tâm hành chính, trung tâm đa ngành, trung tâm chuyên ngành và khu nhà ở xây dựng mới.

b) Các khu dân cư: gồm các khu A, B, C, D; trong mỗi khu đều có đất xây dựng khu nhà ở mới và làng xóm cải tạo.

- Khu A: nằm ở trung tâm đô thị, tổng diện tích khoảng 486 ha, trong đó đất xây dựng nhà ở mới khoảng 395 ha, dân số dự kiến khoảng 4 vạn người; tầng cao trung bình 3 - 3,5 tầng, mật độ xây dựng 35 - 40%.

- Khu B: nằm phía Nam đô thị mới Mê Linh, tổng diện tích khoảng 1.077 ha, là khu đô thị sinh thái hiện đại, trong đó đất xây dựng khu nhà ở mới khoảng 555 ha, dân số dự kiến khoảng 9 vạn người; tầng cao trung bình 3 - 3,5 tầng, mật độ xây dựng 35 - 45%.

- Khu C: nằm phía Bắc đô thị mới Mê Linh, tổng diện tích khoảng 415 ha, là khu xây dựng mới kết hợp cải tạo làng xóm hiện có, trong đó đất xây dựng khu nhà ở mới khoảng 220 ha, dân số dự kiến khoảng 4 vạn người; tầng cao trung bình 3 tầng, mật độ xây dựng 35%.

- Khu D: nằm ở phía Đông Bắc đô thị mới Mê Linh, tổng diện tích khoảng 1.284 ha, trên cơ sở các làng xóm hiện có được cải tạo kết hợp xây dựng mới thành khu dân cư đô thị sinh thái, trong đó đất xây dựng khu nhà ở mới khoảng 334 ha, dân số dự kiến khoảng 10 vạn người; tầng cao trung bình 3 - 3,5 tầng, mật độ xây dựng 35 - 40%.

c) Các khu trung tâm:

- Trung tâm hành chính - thương mại và dịch vụ tổng hợp I: nằm trong khu A, diện tích khoảng 49 ha; tầng cao trung bình 4 - 5 tầng, trong đó xây dựng một số công trình cao tầng, mật độ xây dựng 40%.

- Trung tâm thương mại và dịch vụ tổng hợp II: nằm trong khu B, diện tích khoảng 67 ha; tầng cao trung bình 4 - 5 tầng, trong đó xây dựng một số công trình cao tầng, mật độ xây dựng 40%.

- Trung tâm thương mại và dịch vụ tổng hợp III: nằm trong khu C, diện tích khoảng 85 ha; tầng cao trung bình 4 - 5 tầng, trong đó xây dựng một số công trình cao tầng, mật độ xây dựng 40%.

- Trung tâm chuyên ngành (khu F):

diện tích khoảng 128 ha; tầng cao trung bình 4 - 5 tầng, trong đó xây dựng một số công trình cao tầng, mật độ xây dựng 40%.

- Trung tâm Thể dục thể thao và vui chơi giải trí (khu G): diện tích khoảng 133 ha; tầng cao trung bình 2 - 3 tầng, trong đó xây dựng một số công trình cao tầng, mật độ xây dựng 30%.

d) Các khu công nghiệp:

Các khu công nghiệp nằm phía Đông Bắc đô thị mới Mê Linh (trong khu D), tổng diện tích khoảng 888 ha, được gần với quốc lộ 2, trong đó bố trí công nghiệp sạch, ít ô nhiễm và có dải cây xanh cách ly với các khu dân cư.

đ) Khu công viên cây xanh, du lịch sinh thái:

Cây xanh tập trung có tổng diện tích khoảng 820 ha, được trồng dọc theo các sông, rạch nhỏ; các khu du lịch sinh thái có tổng diện tích khoảng 5.836 ha, được bố trí ven sông Hồng.

e) Định hướng phát triển kiến trúc cảnh quan đô thị.

- Các làng xóm cải tạo phải đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và vệ sinh môi trường đồng bộ, giữ gìn bảo vệ kiến trúc truyền thống, hài hòa với cảnh quan thiên nhiên.

- Các khu xây dựng mới được thiết kế đồng bộ, hiện đại, tạo nhiều không gian xanh. Trong các khu ở, chủ yếu bố trí nhà

vườn, nhà thấp tầng; xây dựng nhà cao tầng tại các khu trung tâm hành chính, thương mại và dịch vụ tổng hợp.

- Bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử.

- Ven sông suối trồng cây xanh, thảm cỏ, tạo công viên, đường đi bộ kết hợp với các khu du lịch sinh thái.

6. Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật

a) Quy hoạch giao thông

- Giao thông đường sắt

Cơ bản vẫn giữ nguyên hướng tuyến và vị trí nhà ga của tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng kết nối với Côn Minh (Trung Quốc) trong khu vực đô thị mới Mê Linh; quy hoạch các tuyến đường bộ vào ga và cải tạo nâng cấp ga Thạch Lỗi để thực hiện vận tải liên vận giữa đường sắt và đường bộ.

- Giao thông đường sông

Nạo vét các luồng giao thông chính trên sông Hồng góp phần hoàn chỉnh tuyến đường sông liên vận quốc tế Lạch Giang - Hà Nội - Lào Cai. Cải tạo và nâng cấp hệ thống cảng sông Chu Phan mang tính chất cảng nội địa; xây dựng cảng tại xã Tráng Việt phục vụ vận chuyển hành khách và du lịch.

- Giao thông đường bộ đối ngoại

Quốc lộ 18 kết hợp với tuyến quốc lộ 2 mới (đường cao tốc Nội Bài - Vĩnh Yên - Đền Hùng) tạo tuyến liên vận xuyên á.

Quốc lộ 23 được nâng cấp thành trục giao thông đô thị nối kết với vành đai 3 của Thủ đô Hà Nội và với quốc lộ 2. Bảo đảm liên hệ thuận lợi giữa vành đai 4 của Thủ đô Hà Nội với các tuyến giao thông đối ngoại và trục chính của đô thị mới Mê Linh.

- Giao thông đường bộ nội thị

Hình thành các tuyến vành đai, các tuyến trục Bắc - Nam, Đông - Tây đảm bảo mạng giao thông kết nối giữa đô thị mới với khu vực lân cận; dành đất dự trữ để phát triển, mở rộng các tuyến liên vùng; trước mắt dành đất làm dải cách ly, khi có điều kiện, phát triển thành các nút lập thể và đường trục cho các phương tiện giao thông hiện đại.

+ Trục trung tâm đô thị có lộ giới 100 m.

+ Các đường trục chính cấp 2 có lộ giới 48 m.

+ Đường vành đai cấp 1 có lộ giới 48 m.

+ Đường vành đai cấp 2 có lộ giới từ 24m, 35m đến 48m.

+ Đường liên khu vực có lộ giới 24m.

Các bến xe, trạm đỗ được bố trí theo bán kính phục vụ thuận lợi.

b) Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa

Hệ thống thoát nước mưa và nước thải được tách riêng. Thoát nước mưa gián tiếp thông qua hệ thống kênh, rạch và hồ cảnh quan trong đô thị để điều hòa

mực nước thông qua cống ngăn triều và trạm bơm cưỡng bức. Hướng thoát nước mưa: từ Bắc xuống Nam và từ Tây sang Đông.

c) Cấp nước

Xây dựng nhà máy sử dụng nguồn nước ngầm tại đô thị mới Mê Linh kết hợp với các dự án cấp nước liên vùng, hòa mạng cấp nước cho toàn bộ chuỗi đô thị phía Bắc Thủ đô Hà Nội. Nhu cầu cấp nước cho khu đô thị mới Mê Linh đến năm 2020 khoảng 220.000m³/ngđ.

d) Cấp điện.

Nguồn điện được cấp từ các trạm trung kế khu vực lân cận, từ tuyến điện lưới quốc gia 110KV Đông Anh - Việt Trì, xây dựng trạm 110/22KV. Nhu cầu điện cung cấp cho đô thị mới Mê Linh đến năm 2020 khoảng 2.300.000 KVA.

đ) Thoát nước bản và vệ sinh môi trường

- Có 7 trạm xử lý cho 7 lưu vực thoát nước thải, được bố trí trong các khu vực cây xanh đô thị.

- Rác thải sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp được tổ chức phân loại và thu gom, xử lý trong từng khu chức năng.

- Nước thải sinh hoạt và chất thải lỏng công nghiệp phải được xử lý đạt tiêu chuẩn quy phạm mới được đổ ra sông.

- Bụi và khí thải trong các khu công nghiệp phải được xử lý, đồng thời tăng cường trồng cây xanh cách ly.

- Không phát triển mở rộng nghĩa trang Thanh Tước; trồng cây xanh cách ly nghĩa trang này với khu dân cư. Quy tụ các nghĩa trang rải rác trong khu vực tại địa điểm thích hợp, bảo đảm vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị.

e) Hệ thống thông tin liên lạc

Số thuê bao điện thoại trong đô thị mới Mê Linh đến năm 2020 khoảng 90.000 số với chỉ tiêu 25 máy điện thoại cho 100 dân. Tuyến cáp quang chính được đặt ngầm.

7. Quy hoạch xây dựng đợt đầu

- Cải tạo và nâng cấp quốc lộ 23; xây dựng đường vành đai 4 của Thủ đô Hà Nội kết hợp với đường vành đai, với trục chính Bắc - Nam và trục chính Đông Tây của đô thị mới Mê Linh.

- Lập các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị: cấp nước, thoát nước bản, nghĩa trang, các tuyến giao thông đối ngoại và nâng cấp các tuyến đối nội.

- Xây dựng một số công trình trọng điểm, các trung tâm dịch vụ công cộng, khu thể thao, trường học, công viên.

- Xây dựng các khu nhà ở mới theo các dự án độc lập.

- Xây dựng một số khu du lịch, giải trí, sinh thái trọng điểm.

- Phát triển các khu trồng hoa và rau để phục vụ đô thị.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc:

- Phê duyệt hồ sơ định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Mê Linh đến năm 2020.

- Tổ chức công bố định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Mê Linh đến năm 2020; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan lập kế hoạch triển khai thực hiện định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Mê Linh theo quy định của pháp luật.

- Được phép quyết định điều chỉnh cục bộ trong quá trình triển khai các quy hoạch chi tiết, nhưng không được làm thay đổi những định hướng chính trong Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

*BƯU CHÍNH, VIỆN THÔNG -
TÀI CHÍNH*

**THÔNG TƯ liên tịch số 03/2004/
TTLT-BBCVT-BTC ngày
29/11/2004 hướng dẫn xử lý
thư, bưu phẩm, bưu kiện vô
thừa nhận.**

*Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn
thông ngày 25/5/2002;*

*Căn cứ Nghị định số 157/2004/NĐ-CP
ngày 18/8/2004 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Pháp lệnh
Bưu chính, Viễn thông về bưu chính;*

*Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP
của Chính phủ ngày 11/11/2002 về chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ
chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP
ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Bộ Bưu chính, Viễn thông và Bộ Tài
chính thống nhất hướng dẫn xử lý thư,
bưu phẩm, bưu kiện vô thừa nhận tại
Bưu chính Việt Nam và các doanh nghiệp
kinh doanh dịch vụ chuyển phát thư (sau
đây gọi chung là Doanh nghiệp) như sau:*

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
0938802
LawSoft